

Câu 1: (3 điểm) Tính giới hạn các hàm số sau:

a) $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt{x+7} - 3}{x^2 - 3x + 2}.$

b) $\lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{\sqrt{4x^2 + 1} + 2x}{x}.$

c) $\lim_{x \rightarrow -\infty} (x^3 - 5x^2 + 3).$

Câu 2: (1 điểm) Xét tính liên tục của hàm số: $f(x) = \begin{cases} \frac{x^2 - 3x}{x} & x > 1 \\ -2 & x = 1 \\ 3x - 5 & x < 1 \end{cases}$ tại $x_0 = 1.$

Câu 3: (2 điểm) Tính đạo hàm các hàm số sau:

a) $y = 4x^2 + \sqrt{x} - \frac{2}{x} + \cos(2x + 1).$

b) $y = \frac{x}{\sin x}.$

Câu 4: (1 điểm) Viết phương trình tiếp tuyến Δ với đường cong $(C): y = x^3 + 2x^2 + 1$ tại điểm có hoành độ $x_0 = -1.$

Câu 5: (3 điểm) Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy là hình vuông cạnh a , $SA = a\sqrt{3}$, $SA \perp (ABCD).$

a) Chứng minh: $(SAC) \perp (SBD).$

b) Tính góc giữa hai mặt phẳng (SBC) và $(ABCD).$

c) Gọi I là hình chiếu của A lên SC . Từ I lần lượt vẽ các đường thẳng song song với SB , SD cắt BC , CD tại P , Q . Gọi E là giao điểm của PQ và AB . Tính khoảng cách từ E đến mặt phẳng $(SBD).$

----- **HẾT** -----